

Bản án số: **61/2020/HSST**

Ngày 25/9/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: *Bà Lâm Hạnh Quỳnh*

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Tấn

2. Ông Lý Văn Tòng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Văn Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Văn Vương, Kiểm sát viên VKSND huyện Chiêm Hóa.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2020/TLST - HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST - HS ngày 11/9/2020, đối với các bị cáo:

**1. LÝ VĂN K**, tên gọi khác: không, sinh ngày 09/12/1993; tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn BB, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Lý Văn L (đã chết) và con bà Ma Thị M, sinh năm 1973; Anh chị em ruột: Có 02 người; bị cáo là thứ nhất; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 21 ngày 15/3/2018 của Ủy ban nhân dân xã TH về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 05/9/2018 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2020 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, (có mặt tại phiên tòa).

**2. MA CÔNG S**, tên gọi khác: không, sinh ngày 23/02/1992 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn BT, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Ma Công T, sinh năm 1970 và con bà Seo Thị H (đã chết); Anh chị em ruột: Có 02 người; bị can là thứ nhất; vợ Phạm Thị Y, sinh năm 1995; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/6/2020 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, (có mặt tại phiên tòa).

**3. LÝ VĂN T**, tên gọi khác: không, sinh ngày 09/12/1985 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã HL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Lý Văn V (đã chết) và con bà Châu Thị N, sinh năm 1962; Anh chị em ruột: Có 03 người; bị cáo là thứ 03; vợ Ma Thị H, sinh năm 1986; Tiền án: Không;

- Tiền sự: Quyết định số 26 ngày 14/3/2019 của Ủy ban nhân dân xã HL xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2020 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *(có mặt tại phiên tòa)*.

\* *Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn K và Ma Công S:* Bà Vũ Thanh Thủy - Trợ giúp viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang, có mặt.

\* *Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Trợ giúp viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang, có mặt.

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ma Doãn Lý H, sinh năm 1994; trú tại: Thôn NT1, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, có mặt.

- Ma Đình D, sinh năm 1979; trú tại: Thôn BB, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, vắng mặt.

- Ma Văn D, sinh năm 1973; trú tại: Thôn XT, xã ĐX, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 10/6/2020 tại khu vực giáp ranh giữa thôn NT, xã MQ và thôn LC, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phối hợp với Công an xã TH và xã MQ phát hiện Lý Văn K, đang điều khiển xe mô tô BKS 22F1-303.60, chở Lý Văn T nghi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên mời K và T về Ủy ban nhân dân xã MQ để làm việc. Tại đây K tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp 01 gói ni lon màu hồng, bên trong là giấy nhiều màu có chữ, bên trong có 06 gói nhỏ có đặc điểm: 05 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói được gói bằng ni lon màu hồng tiếp theo là giấy bạc màu vàng, trong cùng cả 06 gói là chất bột vón cục màu trắng. K khai nhận là Heroine vừa cùng T đi mua về để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản quả tang, niêm phong để giám định, tạm giữ xe mô tô BKS 22F1-303.60 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu xanh của K.

Tại Kết luận giám định số 498/GĐKTHS ngày 12/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,239g *(không thấy hai ba chín gam)*.

**Quá trình điều tra xác định được như sau:**

Trong các ngày 18/4; 09, 10/6/2020 tại xã TH, xã MQ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; xã ĐX, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, Lý Văn K bán trái phép chất ma túy 03 lần; Ma Công S bán trái phép chất ma túy 02 lần; Lý Văn K và Lý Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,239g Heroine mục đích để sử dụng, cụ thể:

**Lần 01:** Khoảng 08 giờ ngày 18/4/2020, Lý Văn K một mình điều khiển xe mô tô BKS 22F1-303.60 đi đến khu vực S, thuộc xã KN, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang mục đích tìm mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Đến nơi K gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện hỏi và mua được 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là Heroine vón cục màu trắng với giá 200.000<sup>d</sup>, sau đó về nhà. Khoảng 12 giờ cùng ngày về đến thôn BB1, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, K đi vào chỗ vắng người lấy gói Heroine vừa mua được san ra một ít sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể. Số còn lại K gói lại như cũ cất vào túi quần bên phải đang mặc đi về nhà, khi đi được khoảng 100m thì gặp Ma Doãn Lý H, sinh năm 1993, trú tại thôn NT1, xã TH, huyện Chiêm Hóa, Hoàng hỏi K: “*Có gì không?*” (ý hỏi có Heroine bán không), K nói: “*Có, lấy bao nhiêu?*” Hoàng nói: “*Lấy hai trăm nghìn*”, Hoàng lấy 01 tờ tiền mệnh giá 200.000<sup>d</sup> đưa cho K, K cầm tiền đưa luôn cho Hoàng 01 gói Heroine. Mua bán ma túy xong K về nhà, còn Hoàng đi vào chỗ vắng người lấy gói Heroine ra sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể, số tiền bán Heroine K đã chi tiêu hết.

**Lần 02:** Khoảng 11 giờ ngày 09/6/2020, Lý Văn K điện thoại cho Ma Công S nói: “*Ở nhà không? đi Sảo mua hàng đi*” (ý rủ S đi đến khu vực S, xã KN, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang để mua Heroine sử dụng và bán kiếm lời), S đồng ý và nói: “*Có, sang đón em với*”. K điều khiển xe mô tô BKS 22F1-303.60 đến chờ S đến khu vực S, xã KN, huyện Bắc Quang. Đến nơi K đưa cho S 200.000<sup>d</sup>, S cầm tiền đi bộ khoảng 100m gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện hỏi và mua được 01 gói ni lon màu đỏ tiếp theo là lớp giấy màu trắng, trong cùng là Heroine vón cục màu trắng với giá 200.000<sup>d</sup>, S cầm gói Heroine quay lại chỗ K, K điều khiển xe chờ S đi khoảng 600m vào chỗ vắng người, S đưa gói Heroine vừa mua được cho K, K chia gói Heroine ra thành hai phần, một phần K gói lại như cũ cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc, phần còn lại K tiếp tục chia thành hai phần, một phần K sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể, phần còn lại K cho S, S cầm phần Heroine của mình đi ra chỗ khác chia thành hai phần, một phần S sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể, phần còn lại S gói lại bằng giấy nhiều màu cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó S điều khiển xe chở K đi về. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi về đến xã ĐX, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, S nói: “*bán cho ai thì gọi cho nó đi*” (ý bảo K điện thoại cho người mua trước), K dùng điện thoại của mình gọi cho Ma Văn D, sinh năm 1973, trú tại thôn XT, xã ĐX, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang sau đó đưa điện thoại cho S nói chuyện. S nói: “*Có mua ma túy không?*” D nói: “*Có*”. S điều khiển xe đi đến khu vực lối rẽ vào nhà D dừng lại, K xuống xe lấy gói Heroine cất giấu trước đó đưa cho S, S cầm gói Heroine điều khiển xe mô tô vào nhà gặp D, D đưa cho S 02 tờ tiền mệnh giá 50.000<sup>d</sup>, S cầm

tiền đưa luôn cho D gói Heroine K vừa đưa cho, sau đó điều khiển xe ra đón K đưa luôn 02 tờ tiền 50.000<sup>d</sup> cho K, K tiếp tục điều khiển xe chở S về. Còn D lấy gói Heroine sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể, số tiền bán Heroine có được K đã chi tiêu hết.

**Lần 03:** Khoảng 15 giờ cùng ngày, về đến khu cầu trần thuộc thôn BB, xã TH, huyện Chiêm Hóa, K dừng xe lại, S nói: *“Còn một gói Heroine chia từ phần anh đưa cho em để sử dụng, có ai lấy thì đẩy đi, để lấy lại tiền gốc”*, K đồng ý lấy điện thoại của mình điện thoại cho Ma Đình D, sinh năm 1979, trú tại thôn BB, xã TH, huyện Chiêm Hóa sau đó đưa cho S, S nói: *“Có tiền không?”*, D nói: *“Có một trăm”*, S nói: *“Có chơi không?”* (ý hỏi có mua Heroine không), D nói: *“Có”*, S bảo D đến khu vực Nà Bó thuộc thôn BB, xã TH, huyện Chiêm Hóa sau đó S đưa điện thoại cho K và điều khiển xe mô tô đi đến khu vực gặp D. Đến nơi D đưa cho S 90.000<sup>d</sup>, S lấy gói Heroine trước đó cất giấu đưa cho D sau đó điều khiển xe quay về đưa cho K 90.000<sup>d</sup>. Sau đó K và S về nhà mình, số tiền bán Heroine có được K đã chi tiêu hết.

Khoảng 09 giờ ngày 10/6/2020, Lý Văn T đến thôn Nà Lừa, xã TH, huyện Chiêm Hóa chơi thì gặp Lý Văn K điều khiển xe mô tô BKS 22F1-303.60 đi qua, T hỏi K: *“Có gì ăn không?”* (ý hỏi có Heroine không), K nói: *“Hôm nay hết rồi”*, sau đó K và T thống nhất cùng nhau đi đến khu vực S, xã KN, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang để mua Heroine sử dụng, trước khi đi K đưa cho T 300.000<sup>d</sup>, sau đó điều khiển xe mô tô chở T đi. Đến nơi K xuống xe, còn T điều khiển xe đi khoảng 500m gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện hút và mua được 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng ni lon màu xanh, tiếp theo là lớp giấy nhiều màu có chữ, trong cùng chứa chất Heroine vón cục màu trắng với giá 300.000<sup>d</sup>, T bọc gói nhỏ thêm một lớp ni lon màu hồng rồi ngậm trong mồm, sau đó điều khiển xe mô tô về đón K đi về. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến khu vực thôn Nặm Tặc, xã MQ, huyện Chiêm Hóa giáp danh với thôn Lãng Chua, xã TH, huyện Chiêm Hóa, T vào chỗ vắng người lấy gói Heroine vừa mua được ra đưa cho K, K san ra một ít để K và T sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại K chia thành 06 gói nhỏ, trong đó: 05 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói được gói bằng ni lon màu hồng tiếp theo là giấy bạc màu vàng, trong cùng cả 06 gói là Heroine vón cục màu trắng, K gói cả 06 gói lại vào mảnh giấy có chữ cất vào túi quần bên phải đang mặc sau đó điều khiển xe mô tô chở T đi về, đi được khoảng 100m thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang.

Xét nghiệm tìm chất ma túy đối với K, S, T, D và D ngày 10 và 11/6/2020 kết quả: (+) dương tính.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 65/CT-VKSCH ngày 04/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố:

+ Lý Văn K về 02 tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 và *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

+ Ma Công S về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

+ Lý Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lý Văn K, Ma Công S và Lý Văn T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, đã nêu trong Cáo trạng, không phát sinh tình tiết mới. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lý Văn K, Ma Công S và Lý Văn T và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Lý Văn K từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Lý Văn K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Lý Văn K phải chịu hình phạt chung theo quy định. Hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Ma Công S từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Lý Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ niêm phong trong 01 bì còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Lý Văn K, Lý Văn T, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Lý Văn K, Lý Văn T giám định ngày 11/6/2020.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Lý Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL vỏ màu xanh điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy, số IMEI 354975084843403, số IMEI 354975084843411, trong máy có 01 sim viettel số 0975522675 sử dụng vào việc phạm tội.

+ Truy thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Lý Văn K số tiền 390.000<sup>d</sup> (ba trăm chín mươi nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có (tổng 03 lần bán).

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

\* Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn K và Ma Công S, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Lý Văn K mức án khởi điểm của khung hình phạt về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Lý Văn K mức án khởi điểm của khung hình phạt về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Ma Công S mức án khởi điểm của khung hình phạt về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo, do các bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân không có tài sản riêng có giá trị.

\* Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự xử phạt Lý Văn T mức án khởi điểm của khung hình phạt về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam. Đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo, do các bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân không có tài sản riêng có giá trị.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo nói lời sau cùng: Đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét thấy:

**1. Xét về hành vi, quyết định tố tụng:** Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình bắt quả tang, khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục tạm giữ, tạm giam đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và Cơ quan tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**2. Về áp dụng pháp luật:** Tại Cáo trạng số 65/CT-VKSCH ngày 04/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố:

+ Lý Văn K về 02 tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

+ Ma Công S về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

+ Lý Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn K, Ma Công S và Lý Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu, đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 18/4/2020 và ngày 09/6/2020, Lý Văn K có hành vi bán trái phép chất ma túy 03 lần, (Ma Công S có hành vi cùng Lý Văn K bán trái phép chất ma túy 02 lần); Ngày 10/6/2020, Lý Văn K và Lý Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,239g Heroine mục đích để sử dụng, cụ thể:

**Lần 01:** Khoảng 12 giờ ngày 18/4/2020 tại thôn BB1, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Lý Văn K bán trái phép 01 gói nhỏ Heroine cho Ma Doãn Lý H, trú tại thôn NT1, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang với giá 200.000<sup>d</sup>.

**Lần 02:** Khoảng 13 giờ ngày 09/6/2020 tại thôn XT, xã ĐX, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, Lý Văn K và Ma Công S có hành vi bán trái phép 01 gói nhỏ Heroine cho Ma Văn D, trú tại thôn XT, xã ĐX, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang với giá 100.000<sup>d</sup>.

**Lần 03:** Khoảng 15 giờ ngày 09/6/2020 tại thôn BB, xã TH, huyện Chiêm Hóa, Lý Văn K và Ma Công S có hành vi bán trái phép 01 gói nhỏ Heroine cho Ma Đình D, trú tại thôn BB, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang với giá 90.000<sup>d</sup>.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/6/2020, tại thôn Lãng Chua, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Lý Văn K và Lý Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 06 gói nhỏ Heroine, tổng khối lượng 0,239g (*không thấy hai ba chín gam*) mục đích sử dụng.

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đã truy tố các bị cáo Lý Văn K, Ma Công S và Lý Văn T như trong bản Cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

### **3. Về tình tiết định khung hình phạt:**

Bị cáo Lý Văn K đã có hành vi 03 lần bán ma túy: Ngày 18/4/2020 bán cho Ma Doãn Lý H được 200.000<sup>d</sup>; ngày 09/6/2020 cùng với bị cáo Ma Công S bán

02 lần cho Ma Đình D và Ma Văn D được tổng số tiền 02 lần bán là 190.000<sup>d</sup>, ngày 10/6/2020 cùng với bị cáo Lý Văn T tàng trữ 06 gói nhỏ Heroine, có khối lượng là 0,239g (*không thấy hai ba chín gam*) mục đích để sử dụng, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với Lý Văn K về 02 tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ma Công S về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Lý Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có tình tiết định khung hình phạt khác.

#### **4. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:**

Bị cáo Lý Văn K phạm tội 02 lần trở lên đối với tội mua bán trái phép chất ma túy và phạm 02 tội mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng tàng trữ ma túy là 0,239g là trên mức tối thiểu định tội, trong các lần phạm tội bị cáo giữ vai trò chính là người khởi xướng, đề xuất rủ các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi phạm tội, ngoài ra còn có nhân thân xấu (ngày 15/3/2018 Ủy ban nhân dân xã TH, huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy), trong vụ án này bị cáo phạm cùng lúc 02 tội, nên cần xử lý bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với cả 02 tội mới thỏa đáng, áp dụng hình phạt đối với bị cáo K là cao nhất so với bị cáo Ma Công S và Lý Văn T.

Bị cáo Ma Công S tuy có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự nhưng phạm tội 02 lần trở lên đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức tích cực, do vậy áp dụng hình phạt đối với bị cáo S thấp hơn bị cáo K và cao hơn so với bị cáo Lý Văn T.

Bị cáo Lý Văn T có hành vi cùng với Lý Văn K tàng trữ 0,239g Heroine, sau khi được bị cáo K rủ, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức một cách tích cực, bị cáo có nhân thân xấu đã có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 26 ngày 14/3/2019 của Ủy ban nhân dân xã HL, huyện Chiêm Hóa xử phạt 750.000<sup>d</sup>, do vậy áp dụng hình phạt đối với bị cáo T thấp nhất so với bị cáo Lý Văn K và Ma Công S.

Tại giai đoạn điều tra cho đến khi bị xét xử tại phiên tòa các bị cáo Lý Văn K, Ma Công S và Lý Văn T khai báo thành khẩn, nhận tội, các bị cáo đều thuộc diện người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và được xem xét khi lượng hình.

Hành vi của các bị cáo Lý Văn K, Ma Công S và Lý Văn T là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách quản lý độc quyền, phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.



Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm tuy nhiên ở mức độ giản đơn nên cần áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung như Viện kiểm sát đề nghị là hợp lý.

**5. Vật chứng liên quan đến vụ án:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ niêm phong trong 01 bì còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Lý Văn K, Lý Văn T, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Lý Văn K, Lý Văn T giám định ngày 11/6/2020.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Lý Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL vỏ màu xanh điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy, số IMEI 354975084843403, số IMEI 354975084843411, trong máy có 01 sim Viettel số 0975522675, sử dụng vào việc phạm tội.

+ Truy thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Lý Văn K số tiền 390.000<sup>d</sup> (ba trăm chín mươi nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có (tổng 03 lần bán).

## **6. Vấn đề khác:**

- Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lý Văn K, Ma Công S, Lý Văn T và Ma Đình D, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo; các đối tượng Ma Doãn Lý H bị Ủy ban nhân dân xã TH đã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã và Ma Văn D, Công an xã ĐX, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là đúng quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với những người bán Heroine cho các bị cáo, do không có tên tuổi địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án, do vậy Hội đồng xét xử cũng không có căn cứ xem xét xử lý.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 22F1-303.60 của bà Ma Thị M (mẹ bị cáo Lý Văn K). Quá trình điều tra xác định bà Minh không biết bị cáo K sử dụng vào việc phạm tội, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

- Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:**

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 55; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: Bị cáo Lý Văn K 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (10/6/2020).

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Ma Công S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: Bị cáo Ma Công S 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (13/6/2020).

1.3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: Bị cáo Lý Văn T 01 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (10/6/2020).

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ niêm phong trong 01 bì còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Lý Văn K, Lý Văn T, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Lý Văn K, Lý Văn T giám định ngày 11/6/2020.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Lý Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL vỏ màu xanh điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy, số IMEI 354975084843403, số IMEI 354975084843411, trong máy có 01 sim Viettel số 0975522675.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/9/2020 giữa cơ quan điều tra công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa)*

+ Truy thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Lý Văn K số tiền 390.000<sup>d</sup> (ba trăm chín mươi nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016 - UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14: Các bị cáo Lý Văn K, Ma Công S và Lý Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000<sup>d</sup> (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:** Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo Lý Văn K, Ma Công S và Lý Văn T có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (Ma Doãn Lý H, Ma Văn D) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo

phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Ma Đình D) vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Cơ quanĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Bị cáo; Những người TGT;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Hạnh Quỳnh**